

**BỘ LAO ĐỘNG -
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/2014/TT-BLĐTBXH

Hà Nội, ngày 06 tháng 3 năm 2014

THÔNG TƯ

Quy định hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

Căn cứ Bộ luật lao động ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 106/2012/NĐ-CP ngày 20/12/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 45/2013/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Bộ luật lao động về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi và an toàn lao động, vệ sinh lao động;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục An toàn lao động;

Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư quy định hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định điều kiện, thủ tục cấp, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; cấp, cấp lại, thu hồi Chứng chỉ kiểm định viên thực hiện kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; trách nhiệm của Tổ chức hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; trách nhiệm của doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, hợp tác xã, hộ gia đình và cá nhân sử dụng các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thực hiện kiểm định các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (sau đây gọi tắt là Tổ chức kiểm định).

2. Kiểm định viên, kỹ thuật viên kiểm định thực hiện kiểm định kỹ thuật an toàn lao động các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

3. Doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, hợp tác xã, hộ gia đình và cá nhân (sau đây gọi tắt là tổ chức, cá nhân) sử dụng các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Kiểm định viên: là người thuộc một tổ chức hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động và được Cơ quan đầu mối cấp Chứng chỉ kiểm định viên kỹ thuật an toàn lao động (sau đây gọi tắt là Chứng chỉ kiểm định viên), chịu trách nhiệm trực tiếp thực hiện hoặc chỉ đạo, giám sát thực hiện việc kiểm định kỹ thuật an toàn máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.

2. Kỹ thuật viên kiểm định: là người thuộc một tổ chức hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, có nhiệm vụ thực hiện một số công việc cụ thể trong quy trình kiểm định máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động dưới sự chỉ đạo, giám sát của kiểm định viên.

3. Đối tượng kiểm định: là máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 4. Quản lý hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ định Cục An toàn lao động là Cơ quan đầu mối chịu trách nhiệm quản lý hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động các đối tượng kiểm định (sau đây gọi tắt là Cơ quan đầu mối).

Chương II

ĐIỀU KIỆN, THỦ TỤC CẤP, CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG

Điều 5. Điều kiện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động

Tổ chức được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động phải đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

1. Là đơn vị sự nghiệp hoặc doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật, có chức năng hoặc có đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động.

2. Cơ sở vật chất, kỹ thuật:

a) Có đủ thiết bị, dụng cụ phục vụ kiểm định các đối tượng thuộc phạm vi kiểm định theo yêu cầu tại quy trình kiểm định. Thiết bị, dụng cụ phục vụ kiểm định theo từng nhóm đối tượng kiểm định tối thiểu phải đáp ứng quy định tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Thông tư này. Các thiết bị, dụng cụ phục vụ kiểm định phải được định kỳ kiểm định, hiệu chuẩn theo quy định của pháp luật trong thời hạn sử dụng;

b) Có thiết bị để nhập, lưu trữ và truyền dữ liệu điện tử về kết quả kiểm định đến Cơ quan đầu mối;

c) Có đủ các quy trình kiểm định, quy chuẩn kỹ thuật và tiêu chuẩn kỹ thuật liên quan đến từng đối tượng thuộc phạm vi kiểm định.

3. Kiểm định viên:

Đối với mỗi đối tượng thuộc phạm vi kiểm định phải có ít nhất 02 (hai) kiểm định viên thuộc biên chế chính thức của tổ chức (là viên chức hoặc người lao động ký kết hợp đồng có thời hạn từ 12 tháng trở lên hoặc người lao động ký kết hợp đồng không xác định thời hạn).

4. Hệ thống tổ chức, quản lý hoạt động kiểm định

a) Tổ chức phải có người phụ trách chung về kỹ thuật. Trường hợp tổ chức có các phòng, ban được phân chia theo phạm vi hoạt động khác nhau thì mỗi phòng, ban phải có một người phụ trách chung về kỹ thuật;

Người phụ trách chung về kỹ thuật phải là kiểm định viên, đồng thời phải có tối thiểu 05 (năm) năm công tác trong lĩnh vực kỹ thuật liên quan đến đối tượng thuộc phạm vi kiểm định (bao gồm: thiết kế, sản xuất, lắp đặt, sửa chữa, sử dụng, vận hành hay bảo trì) hoặc đã trực tiếp làm công tác kiểm định kỹ thuật an toàn lao động tối thiểu 03 (ba) năm (không bao gồm thời gian thử việc và làm kỹ thuật viên kiểm định);

b) Tổ chức phải có quy trình, quy chế giám sát chất lượng đối với hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, đáp ứng các yêu cầu sau: Đảm bảo hoạt động kiểm định trong phạm vi theo Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động được cấp; tiến hành kiểm định theo đúng quy trình và thực hiện báo cáo kết quả kiểm định theo quy định; phòng ngừa việc giả mạo hồ sơ, tài liệu khi thực hiện kiểm định; ngăn chặn các hành vi gian lận trong hoạt động kiểm định; đảm bảo điều kiện về độc lập, khách quan trong hoạt động kiểm định (không kiểm định các đối tượng do chính Tổ chức trực tiếp sử dụng, kinh doanh);

c) Trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, Tổ chức phải thiết lập, duy trì hệ thống quản lý chất lượng công tác kiểm định kỹ thuật an toàn lao động theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 hoặc TCVN ISO/IEC 17020:2001.

Điều 6. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động

Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động bao gồm:

1. Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận theo mẫu quy định tại Phụ lục 02 ban hành kèm theo Thông tư này.
2. Bản sao có chứng thực giấy đăng ký kinh doanh hoặc quyết định thành lập tổ chức của cơ quan có thẩm quyền.
3. Danh mục thiết bị, dụng cụ phục vụ kiểm định của tổ chức được điền đầy đủ thông tin theo mẫu quy định tại Phụ lục 03 ban hành kèm theo Thông tư này.
4. Danh mục tài liệu kỹ thuật, quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn và quy trình kiểm định tương ứng với các đối tượng kiểm định đăng ký theo mẫu quy định tại Phụ lục 04 ban hành kèm theo Thông tư này.
5. Tài liệu về kiểm định viên gồm:
 - a) Danh sách phân công kiểm định viên theo mẫu quy định tại Phụ lục 05 ban hành kèm theo Thông tư này;
 - b) Bản sao có chứng thực Chứng chỉ kiểm định viên, thẻ kiểm định viên (nếu có) đang còn hiệu lực hoặc bản sao có chứng thực các loại giấy chứng nhận, chứng chỉ tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm định phù hợp và đang còn hiệu lực;
 - c) Hồ sơ đề nghị cấp Chứng chỉ kiểm định viên theo quy định tại Điều 11 Thông tư này (đối với các kiểm định viên chưa được cấp Chứng chỉ).
6. Tài liệu chứng minh năng lực, kinh nghiệm của người phụ trách kỹ thuật nêu tại Điểm a Khoản 4 Điều 5 Thông tư này (bao gồm cả bản sao có chứng thực các chứng chỉ, bằng cấp có liên quan; số năm công tác do các tổ chức có liên quan xác nhận).
7. Quy trình hoặc quy chế giám sát chất lượng hoạt động kiểm định của tổ chức.
8. Bản sao có chứng thực chứng chỉ công nhận hệ thống quản lý chất lượng, năng lực của tổ chức (nếu có).
9. Mẫu tem kiểm định, ký hiệu đóng (dập) trên đối tượng kiểm định (trong trường hợp không thể dán tem kiểm định) phù hợp với quy định tại Khoản 2 Điều 16 của Thông tư này.

Điều 7. Hồ sơ đề nghị cấp lại, bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động

1. Chậm nhất 90 ngày trước khi hết thời hạn quy định trong Giấy chứng nhận, Tổ chức kiểm định có nhu cầu tiếp tục hoạt động dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động phải gửi hồ sơ cấp lại Giấy chứng nhận, bao gồm:

a) Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận theo mẫu tại phụ lục 06 ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Bản sao Giấy chứng nhận đã được cấp;

c) Báo cáo tình hình hoạt động của tổ chức trong thời gian được cấp Giấy chứng nhận theo mẫu quy định tại Phụ lục 07 ban hành kèm theo Thông tư này;

d) Danh sách đề nghị cấp, cấp lại Chứng chỉ kiểm định viên; hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại Chứng chỉ kiểm định viên theo quy định tại Điều 11 và Khoản 2 Điều 12 Thông tư này;

đ) Các tài liệu quy định tại Khoản 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 Điều 6 Thông tư này trong trường hợp có sự thay đổi.

2. Đối với Giấy chứng nhận bị mất, hỏng, hồ sơ đề nghị cấp lại gồm:

a) Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận theo mẫu quy định tại Phụ lục 06 ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Bản gốc Giấy chứng nhận đã được cấp (nếu còn) trong trường hợp bị hỏng.

3. Đối với trường hợp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận, hồ sơ đề nghị cấp lại gồm:

a) Đơn đề nghị bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận theo mẫu quy định tại Phụ lục 06 ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Bản gốc Giấy chứng nhận đã được cấp;

c) Tài liệu chứng minh yêu cầu bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận.

Điều 8. Thủ tục cấp, cấp lại, bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động

1. Tổ chức có nhu cầu cấp, cấp lại, bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận phải gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ đề nghị về Cơ quan đầu mối, đồng thời nộp phí, lệ phí liên quan đến việc đánh giá điều kiện hoạt động, cấp, cấp lại, bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận theo quy định của Bộ Tài chính.

2. Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Cơ quan đầu mối có trách nhiệm đánh giá, cấp, cấp lại, bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận. Trường hợp không cấp, cấp lại, bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận, Cơ quan đầu mối có văn bản thông báo lý do cho tổ chức đề nghị.

3. Mẫu Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động được quy định tại Phụ lục 08 ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 9. Đình chỉ hoạt động của tổ chức kiểm định kỹ thuật an toàn lao động

1. Tổ chức kiểm định bị đình chỉ hoạt động kiểm định từ 01 đến 03 tháng trong các trường hợp sau:

a) Không duy trì đúng quy định về điều kiện hoạt động kiểm định theo Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, cụ thể: